

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: ~~10026~~/UBND-KGVX  
V/v tăng cường nâng cao năng lực  
phòng, chống phần mềm độc hại  
theo Chỉ thị số 14/CT-TTg  
ngày 25/5/2018 của TTCP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 11 năm 2018

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 29/10/2018 Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Công văn số 3669/BTTTT-CATTT về việc đôn đốc tăng cường nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Hiện nay tình hình lây nhiễm phần mềm độc hại tại Việt Nam và nhiều quốc gia trên thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ tấn công mạng nguy hiểm. Theo thống kê từ Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia trực thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông có khoảng 4,7 triệu địa chỉ IP của Việt Nam thường xuyên nằm trong các mạng mã độc lớn.

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại; Công văn số 3669/BTTTT-CATTT ngày 29/10/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đôn đốc tăng cường nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị:

1. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại; Công văn số 8831 ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ (*Lưu ý: về thời hạn hoàn thành tháng 12/2018*). Đảm bảo có giải pháp phòng, chống mã độc bảo vệ cho 100% máy chủ, máy trạm, thiết bị đầu cuối liên quan và có cơ chế tự động cập nhật phiên bản hoặc dấu hiệu nhận dạng mã độc mới. Giải pháp phòng, chống mã độc được đầu tư mới hoặc nâng cấp cần có chức năng cho phép quản trị tập trung; có dịch vụ, giải pháp hỗ trợ kỹ thuật 24/7, có khả năng phản ứng kịp thời trong việc phát hiện, phân tích và gỡ bỏ phần mềm độc hại; có thể chia sẻ thông tin, dữ liệu thống kê tình hình lây nhiễm mã độc với hệ thống kỹ thuật của cơ quan chức năng có thẩm quyền, tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật,

hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật.

2. Trong các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin phải có cấu phần phù hợp cho giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, giải pháp phòng, chống mã độc; khi mua sắm các thiết bị điện tử có kết nối Internet (như camera giám sát, router, modem DSL, v.v...) cần thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá về an toàn thông tin; trước khi đưa vào sử dụng cần thiết lập cấu hình an toàn thông tin phù hợp với quy định, tuyệt đối không sử dụng cấu hình mặc định. Ưu tiên sử dụng giải pháp phòng, chống mã độc sản xuất trong nước theo tiêu chí cụ thể đối với sản phẩm, dịch vụ được ưu tiên khi đầu tư, mua sắm có các chức năng, tính năng kỹ thuật của sản phẩm phù hợp với các yêu cầu nghiệp vụ hoặc quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước.

3. Chủ động rà soát các điểm yếu, lỗ hổng trên hệ thống; tăng cường triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức mình; theo dõi, giám sát, chủ động phát hiện sớm các nguy cơ, dấu hiệu tấn công mạng, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh.

4. Khi phát hiện dấu hiệu của các chiến dịch tấn công mạng, thông báo về Sở Thông tin và Truyền thông (Phòng Công nghệ thông tin) để có biện pháp phối hợp xử lý kịp thời, giảm thiểu thiệt hại.

5. Chậm nhất đến ngày 20/12/2018 báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) về tiến độ triển khai các nội dung theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại; Công văn số 8831/UBND-KGVX ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ để UBND xem xét, chỉ đạo.

Nhận được công văn này, đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: *Như*

- Như trên;
- VP Chính phủ (B/c);
- Bộ TT&TT (B/c);
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- QC42 (HT);
- Lưu: VT, KT; KGVX (H<sup>T</sup>N)

80

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Nguyễn Tuấn Hà*  
Nguyễn Tuấn Hà